

BIỆN PHÁP RÈN LUYỆN KỸ NĂNG DẠY HỌC CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP

Nguyễn Thị Thanh Huyền*

Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Rèn luyện kỹ năng dạy học (KNDH) là quá trình giáo viên sử dụng các hình thức, các biện pháp tác động thường xuyên, liên tục, lặp đi lặp lại nhiều lần tới sinh viên nhằm hình thành cho họ hệ thống các thao tác nghề nghiệp, đạt tới một phẩm chất hay trình độ dạy học ở mức độ nhất định, đáp ứng được những tiêu chí về năng lực dạy học theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học mà Bộ Giáo dục - Đào tạo ban hành. Để rèn luyện KNDH cho sinh viên sư phạm có thể thực hiện thông qua nhiều biện pháp, hình thức khác nhau, theo chúng tôi có thể thực hiện phối hợp thông qua 5 biện pháp: thông qua dạy học các môn học chiếm ưu thế; thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (GDNGLL); Chú trọng dạy mẫu, làm mẫu trong qui trình đào tạo, rèn luyện kỹ năng dạy học; Tạo môi trường rèn luyện, hỗ trợ thuận lợi giúp sinh viên có điều kiện để trải nghiệm, thực hành các kỹ năng dạy học đã được hình thành; Đổi mới cách đánh giá hoạt động rèn luyện.

Từ khóa: *Biện pháp, rèn luyện, kỹ năng dạy học, sinh viên sư phạm, chuẩn nghề nghiệp*

1. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học được ban hành kèm theo Thông tư số 30/2009/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo. Chuẩn nghề nghiệp GV là văn bản quy định các yêu cầu cơ bản về phẩm chất, năng lực đối với người giáo viên nhằm đáp ứng mục tiêu của giáo dục trung học phổ thông [1]. Một trong những kỹ năng quan trọng, không thể thiếu được của người giáo viên đáp ứng yêu cầu của lao động sư phạm được quy định trong Chuẩn nghề nghiệp đó là kỹ năng dạy học. Vì vậy, việc rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên theo Chuẩn nghề nghiệp ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường đại học sẽ giúp người giáo viên tương lai xác định được những năng lực sư phạm cần thiết, để rèn luyện, đáp ứng yêu cầu của nghề dạy học.

2. Kỹ năng dạy học (KNDH) là năng lực vận dụng các tri thức chuyên môn, nghiệp vụ của người giáo viên để cung cấp cho học sinh những tri thức khoa học, phát triển trí tuệ và hình thành thế giới quan, hành vi đạo đức [2]. Kỹ năng dạy học, bộ phận quan trọng tạo nên năng lực dạy học của người thầy giáo, là một hệ thống và được hình thành thông qua quá trình rèn luyện, thông qua thực tế dạy học. Rèn luyện KNDH là quá trình giáo viên sử

dụng các hình thức, các biện pháp tác động thường xuyên, liên tục, lặp đi lặp lại nhiều lần tới sinh viên nhằm hình thành cho họ hệ thống các thao tác nghề nghiệp, đạt tới một phẩm chất hay trình độ dạy học ở mức độ nhất định, đáp ứng được những tiêu chí về năng lực dạy học theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học mà Bộ Giáo dục - Đào tạo ban hành.

3. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn về rèn luyện KNDH cho sinh viên đại học sư phạm, chúng tôi đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động rèn luyện KNDH cho sinh viên đại học sư phạm như sau:

Biện pháp 1: Rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên thông qua dạy học các môn học chiếm ưu thế

Mục tiêu của biện pháp này là thông qua một số môn học môn nghiệp vụ như Tâm lý học, Giáo dục học, Phương pháp giảng dạy chuyên ngành, Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm... giảng viên tiến hành lồng ghép việc rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên bằng các hình thức, phương pháp dạy học khác nhau như thảo luận nhóm, nghiên cứu trường hợp, xử lý tình huống, đóng vai, dạy học theo dự án vv.. thông qua đó trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ năng dạy học. Đồng thời yêu cầu sinh viên vận dụng tri thức vào

* Tel: 0983.856.727

giải quyết các bài tập tình huống qua hoạt động trải nghiệm của bản thân trong những tình huống giả định...

Để thực hiện mục tiêu này, trong quá trình dạy học giảng viên phải nắm vững nội dung tri thức của môn học; Có kỹ năng tích hợp, lồng ghép rèn luyện kỹ năng dạy học thông qua môn học; Có kỹ năng làm mẫu, kỹ năng vận dụng, lựa chọn phối hợp các phương pháp dạy học. Bên cạnh đó giáo viên cần có sự điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo cho phù hợp và hiệu quả theo hướng giảm bớt lý thuyết, tăng cường thực hành, ứng dụng gắn kết với thực tiễn phổ thông, chú trọng rèn luyện các kỹ năng dạy học - giáo dục cho SV, đặc biệt là kỹ năng ứng xử, giao tiếp. Cần đặt những môn nghiệp vụ sư phạm vào một vị trí thích đáng để những bộ môn này thực sự trở thành rường cột trong đào tạo NVSP.

Biện pháp 2: Rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (GDNGLL)

Hoạt động GDNGLL là hoạt động của người học, do người học và vì người học, được tổ chức theo mục tiêu, nội dung, chương trình dưới sự hướng dẫn của tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, giáo viên làm công tác trợ lý sinh viên, trợ lý văn nghệ, thể dục thể thao... Bản chất của hoạt động này là thông qua tổ chức các loại hình hoạt động, các mối quan hệ nhiều mặt giúp người học chuyển hóa một cách tự giác tri thức thành niềm tin, kiến thức thành hành động, biến yêu cầu của nhà sư phạm thành chương trình của tập thể sinh viên và của cá nhân sinh viên, biến quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục. Tạo cơ hội cho sinh viên thể nghiệm tri thức, thái độ, quan điểm và hành vi ứng xử của mình trong một môi trường an toàn, thân thiện có định hướng giáo dục.

Rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên thông qua các HĐGDNGLL là thông qua một số hoạt động của nhà trường như tổ chức các cuộc thi nghiệp vụ sư phạm, các hoạt động thực hành, ngoại khóa, tập giảng, dự giờ giảng mẫu, qua hoạt động thực tế, thực tập sư phạm ở trường phổ thông... giúp sinh viên có cơ hội được rèn luyện những kỹ năng dạy học và được đúc kết thêm kinh nghiệm, vốn hiểu biết về kỹ năng dạy học.

Để thực hiện biện pháp này có thể thông qua các cuộc thi nghiệp vụ sư phạm: Giảng viên định hướng để sinh viên rèn luyện kỹ năng dạy học bằng việc giải quyết, xử lý các tình huống sư phạm, thiết kế các bài tập, các tiểu phẩm... có liên quan đến việc sử dụng kỹ năng dạy học.

- Thay đổi thời gian và nội dung, hình thức tổ chức thực tập sư phạm cho SV: Thực tập sư phạm là khâu cuối cùng của quá trình đào tạo trong nhà trường sư phạm. Đây là môi trường thực để SV có cơ hội thể hiện kết quả học tập, rèn luyện của mình. Bởi vậy, TTSP là một hoạt động rèn luyện hết sức quan trọng. Tuy nhiên, thời gian, nội dung và công tác tổ chức TTSP hiện nay cho thấy không ít những bất cập. Thời gian thực tập của SV quá ít, chỉ từ 7 – 10 tuần. Mặt khác, kiểu đào tạo GV theo mô hình truyền thống: Trường sư phạm dạy cho SV lý thuyết, còn thực hành lại “đẩy” về các trường phổ thông trong thời gian thực tập như hiện nay đã đem lại những kết quả không đáng tin cậy. Vì vậy nhà trường sư phạm nên tìm hiểu thực tế các trường phổ thông để từ đó gửi SV theo đúng điểm mạnh và nhu cầu thực tế. Đồng thời, tăng cường tổ chức các tiết dạy mẫu, mời các giáo viên phổ thông giỏi, cùng thiết kế, xây dựng, thực hiện những giờ lên lớp phổ thông ngay tại giảng đường đại học. Sự đổi mới này thực sự đã đem lại hiệu quả cao trong đào tạo NVSP.

Ngoài việc tổ chức các hoạt động nói trên, giảng viên cần hướng dẫn sinh viên tự tìm hiểu, tự nghiên cứu về kỹ năng dạy học thông qua sách báo và các phương tiện thông tin đại chúng, thông tin trên mạng internet vì đây là nguồn thông tin vô cùng phong phú để sinh viên làm giàu thêm vốn hiểu biết và kinh nghiệm của mình. Hiện nay có rất nhiều trang thông tin điện tử, phần mềm viết về hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm mà sinh viên có thể tham khảo được như phần mềm E-learning, trang điện tử thư viện trực tuyến violet.vn, tailieu.vn hay như lrc-tnu.edu.vn là những trang cung cấp tài liệu và diễn đàn để các thầy cô cũng như các em sinh viên có thể trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng dạy học...

Biện pháp 3: Chú trọng dạy mẫu, làm mẫu trong qui trình đào tạo, rèn luyện kỹ năng dạy học

Xây dựng mẫu, làm mẫu và dạy mẫu là khâu tất yếu của qui trình đào tạo nghề. Việc xem mẫu, làm theo mẫu không chỉ có ý nghĩa đặc biệt đối với SV các trường sư phạm, các trường kỹ thuật mà còn có tác dụng to lớn trong đào tạo nghề dạy học. Vẫn biết rằng: Ở trường phổ thông, muốn giải được bài tập, HS phải được xem các bài mẫu để làm theo. Ở trường ĐHSP, muốn giảng dạy được tốt, SV phải xem các giờ dạy mẫu như thế nào? Tiếc rằng, làm mẫu vẫn là điều ít thấy hoặc chưa làm được trong đào tạo NVSP hiện nay. Phần lớn các giảng viên vẫn nặng về lí thuyết, chưa chuyên hoá lí thuyết nghề thành mẫu cụ thể để SV thấy được một cách trực diện và học được qua mẫu. Xuất phát từ thực tế đó, chúng tôi cho rằng, dạy mẫu phải được coi là một yêu cầu bắt buộc trong qui trình đào tạo NVSP. Sau khi học lí thuyết, SV phải được xem mẫu, được nhận diện và phân tích qua mẫu, làm thuần thục theo mẫu, sau đó mới sáng tạo.

Muốn làm được điều này, các trường ĐHSP phải có đội ngũ giảng viên không chỉ giỏi về lí thuyết mà phải giỏi về thực hành để làm mẫu ngay trên lớp.

Chính sự sinh động của những việc làm mẫu, bài giảng mẫu sẽ giúp SV hình thành những kĩ năng sư phạm bằng một con đường sinh động nhất, nhanh nhất, hiệu quả nhất.

Biện pháp 4: Tạo môi trường rèn luyện, hỗ trợ thuận lợi giúp sinh viên có điều kiện để trải nghiệm, thực hành các kỹ năng dạy học đã được hình thành

Mục tiêu của biện pháp là giúp hoạt động rèn luyện kỹ năng dạy học của giảng viên và sinh viên được tiến hành thuận lợi, nhanh chóng, chính xác và hiệu quả hơn. Tạo môi trường rèn luyện, hỗ trợ thuận lợi giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng dạy học đòi hỏi nhà trường phải có những hình thức hỗ trợ về mặt điều kiện, phương tiện vật chất tạo điều kiện cho sinh viên có cơ hội thực hành những kiến thức đã tiếp thu được thông qua hoạt động dạy học của nhà trường sư phạm. Cũng qua

đó, giảng viên đánh giá được hiệu quả của việc rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên của mình, có biện pháp kịp thời khắc phục những khó khăn trở ngại. Đầu tư thêm thiết bị dạy học theo chương trình dạy học ở nhà trường phổ thông, trang bị thêm máy vi tính phục vụ sinh viên học môn tin học.

Để thực hiện biện pháp này, các cấp quản lý lãnh đạo cần nghiên cứu chương trình kế hoạch hoạt động rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên của nhà trường nhằm xác định những yêu cầu về hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phương tiện cần thiết.

Ban Giám hiệu nhà trường chỉ đạo các khoa, các tổ bộ môn tổ chức cho cán bộ giảng viên thảo luận, lựa chọn, đề xuất cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật phục vụ cho hoạt động rèn luyện theo kế hoạch mà đơn vị đã đề ra, trong đó cần nêu rõ: tên đồ dùng, tài liệu, những dụng cụ gì, những đồ dùng nào cần thiết nhất, các khoản kinh phí hỗ trợ chi tiết cho từng hoạt động...

Trường sư phạm nên có một khoa (hay trung tâm) chuyên đào tạo nghiệp vụ sư phạm. Ở đó, sinh viên được rèn các kỹ năng cơ bản chung (như kỹ năng diễn đạt (nói, viết); kỹ năng trình bày bảng, sử dụng đồ dùng trực quan, thiết kế giáo án...). Những kỹ năng dạy học mang tính đặc thù của bộ môn thì giảng viên các khoa sẽ đảm nhiệm. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả của việc “dạy nghề”. Trang bị đủ tài liệu nghiên cứu và tài liệu hỗ trợ sinh viên, tuyển chọn, bố trí, tập huấn thường xuyên cho cán bộ, giảng viên, sinh viên về hoạt động rèn luyện kỹ năng dạy học.

Nhà trường cần có thêm các phòng máy tính có nối mạng internet để giảng viên và sinh viên có thể cập nhật, tìm kiếm thông tin về kỹ năng dạy học một cách thường xuyên và liên tục. Đặc biệt hiện nay, trên mạng có rất nhiều những trang điện tử và phần mềm hỗ trợ việc rèn luyện kỹ năng dạy học mà giảng viên có thể tham khảo và sử dụng, chính vì thế việc nối mạng và tạo điều kiện cho giảng viên và sinh viên truy cập mạng là một trong những biện pháp thiết thực và hiệu quả đối với việc nâng cao kiến thức và kỹ năng dạy học cho giảng viên cũng như sinh viên. Tăng cường

tập huấn sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học cho SV cuối khoá trước khi đi TTSP.

Biện pháp 5: Đổi mới cách đánh giá hoạt động rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên

Chúng ta vẫn biết, một SV có thể rất giỏi về kiến thức khoa học cơ bản, nhưng không giỏi về KNDH, về NVSP, không có kỹ năng nói, viết, phong cách sư phạm, cách thức tổ chức giờ lên lớp, khả năng xử lý linh hoạt và hiệu quả các tình huống sư phạm... thì không thể đánh giá đó là một sinh viên giỏi theo tiêu chí của trường sư phạm.

Thế nhưng, hiện nay do sự chi phối bởi quan niệm: NVSP chỉ là một môn học có tính chất bổ trợ. Kết quả rèn luyện NVSP chiếm khoảng 1 – 2 tín chỉ cũng không quyết định nhiều tới chất lượng và tiêu chí đánh giá trình độ tốt nghiệp của sinh viên. Vì thế, hoạt động rèn luyện NVSP có nhiều hạn chế. Để đánh giá một cách khách quan, chính xác, công bằng và thực hiện có hiệu quả mục tiêu đào tạo, Trường ĐHSP cần đánh giá trình độ NVSP của SV qua một Hội đồng riêng với sự tham gia của các GV, các nhà sư phạm có chuyên sâu về NVSP. (Có thể mời những GV phổ thông dạy giỏi tham gia Hội đồng này). Hội đồng này có trách nhiệm đánh giá NVSP của SV qua một giờ lên lớp hoàn chỉnh. Điểm NVSP này được coi là một trong những điểm đánh giá tốt nghiệp bắt buộc của giáo sinh, kể cả giáo sinh làm luận văn tốt nghiệp. Đây là cách đánh giá công bằng, khoa học và quan trọng hơn là nó định hướng cho SV sư phạm ý thức, trách nhiệm cao đối với việc nâng cao tay nghề.

4. Để có được kỹ năng dạy học, SV phải biết sử dụng những kiến thức nhất định, những kinh nghiệm sẵn có và đòi hỏi có sự kiểm tra của ý thức. Sinh viên nắm vững tri thức nghiệp vụ càng sâu thì việc hình thành kỹ

năng càng diễn ra nhanh chóng. Luyện tập là yếu tố quyết định trực tiếp tới việc hình thành và hoàn thiện kỹ năng, do đó sinh viên phải được rèn luyện một cách thường xuyên, liên tục, có hệ thống ngay từ năm thứ nhất. Việc rèn luyện không chỉ tiến hành trong giờ chính khoá mà cả giờ ngoại khoá và thực hiện ở mọi nơi, mọi lúc. Đối với bản thân mỗi sinh viên, cùng song song với việc trang bị kiến thức chuyên môn, các em cần phải tự học hỏi lấy những kiến thức, những kỹ năng thiết yếu khác như kiến thức về công nghệ thông tin để có thể ứng dụng vào trong quá trình giảng dạy, biết cách sử dụng thành thạo những thiết bị thí nghiệm cơ bản của môn học chuyên ngành ở trường phổ thông. Tham gia tích cực vào vào các hoạt động phong trào để rèn luyện cho mình những KN mềm khác bổ trợ cho KNDN như: Kỹ năng ứng xử sư phạm; kỹ năng giao tiếp; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc hợp tác, KN nắm bắt đặc điểm tâm lý học sinh, KN dự đoán...đó sẽ là điều kiện thuận lợi để hoạt động dạy học thành công.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo “Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông” (Ban hành kèm theo Thông tư số 30/2009/TTBGDĐT, ngày 22/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Dự án phát triển giáo viên THPT & TCNN, *Hướng dẫn áp dụng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học vào đánh giá giáo viên*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, 2010.
- [3]. Bùi Đình Mỹ, *Tìm hiểu vấn đề đặc trưng tâm lý dân tộc*, Kỳ yếu Hội nghị Tâm lý học lần thứ 5
- [4]. Higher Education in the Twenty-first Century - *Vision and Action*. World Conference on Higher Education. UNESCO Paris. October, 1998.

SUMMARY
TEACHING SKILL TRAINING MEASURES FOR STUDENTS AT
UNIVERSITIES OF EDUCATION BY PROFESSIONAL STANDARDS

Nguyen Thi Thanh Huyen*
College of Education - TNU

Teaching skill training is the process in which teachers use forms, measures to force students regularly, continuously, and iteratively several times to form their system of professional performances, to reach a certain teaching quality level in order to meet the criteria of teaching capacity in accordance with the professional standard of high school teachers issued by Ministry of Education and Training. Teaching skill training can be done by various measures and forms. However, according to our research, there are five major measures: through teaching major subjects; through educational activities after school; focusing on teaching models, modeling in the process of training, practice teaching skills; creating a training environment, favorable support to help students with conditions to experience, practice teaching skills; renewing training activity evaluation.

Key words: *Measures, training, teaching skills, teaching students, professional standards*

Ngày nhận bài: 18/10/2012, ngày phản biện: 24/10/2012, ngày duyệt đăng: 12/11/2012

* *Tel: 0983.856.727*